

Tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam trong bối cảnh xã hội số

ISSN: 2734-9195 09:30 23/12/2025

Sự phổ biến các tài khoản mạng xã hội, các website, các phần mềm trên điện thoại và trên máy tính có liên quan hay để phục vụ cho các hoạt động của Phật giáo Việt Nam nói chung và biểu hiện của sự nhập thế Phật giáo nói riêng ngày càng gia tăng.

Tác giả: **TS. Nguyễn Hữu Thụ (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Đặt vấn đề

Phật giáo Nhập thế hay Phật giáo đi vào cuộc đời, Phật giáo dẫn thân (Engaged Buddhism) là thuật ngữ được đưa bởi Thiền sư Thích Nhất Hạnh trong các công trình của mình. Năm 1964 Thiền sư Thích Nhất Hạnh xuất bản cuốn sách "Đạo Phật đi vào cuộc đời". Thiền sư giải thích: "đem đạo Phật đi vào cuộc đời có nghĩa là thể hiện những nguyên lý đạo Phật trong sự sống, thể hiện bằng những phương thức phù hợp với thực trạng của cuộc đời để biến cải cuộc đời theo chiều hướng thiện, mỹ. Chừng nào sinh lực của đạo Phật được trông thấy dào dạt trong mọi hình thức của sự sống chừng đó ta mới có thể nói được rằng đạo Phật đang thật sự hiện hữu trong cuộc đời" (2). Trong đó, "cuộc đời có nghĩa là cuộc sống hay xã hội. Đạo Bụt nhập thế tiếng Việt được hiểu là đạo Bụt đi vào cuộc sống, đạo Bụt đi vào xã hội" (3).

Theo đó, có thể hiểu Phật giáo nhập thế là khái niệm dùng để chỉ sự dẫn thân của người Phật tử tham gia một cách tích cực vào các hoạt động xã hội như các hoạt động thiện nguyện, từ việc cứu trợ thiên tai; giúp đỡ người nghèo khó, thiếu thốn; chăm sóc người già; nuôi nấng và giáo dục cô nhi; ngăn chặn các tệ nạn và góp phần giải quyết những khủng hoảng, mâu thuẫn của xã hội; cho đến những vấn đề mang tính phổ quát như công lý xã hội, bình quyền giới tính, vấn đề ý thức hệ, ô nhiễm môi sinh, hòa bình thế giới, v.v... Thuật ngữ Phật giáo

nhập thế không phải chỉ cho một phong trào xã hội chung của người Phật tử toàn cầu mà nó còn cho nhiều phong trào, nhiều hoạt động Phật giáo dưới nhiều hình thái khác nhau. Các phong trào và hoạt động này đều hướng đến một mục đích chính, đó là thể hiện tinh thần phụng sự và xây dựng xã hội của Phật giáo, là việc kết hợp giữa sự tu tập tâm linh qua lối sống vị tha và các hoạt động xã hội theo tinh thần từ bi của đạo Phật, hầu góp phần xây dựng một xã hội bình an và tiến bộ, tạo sự hòa hợp và gắn bó trong cộng đồng quốc tế. (4)



Hình minh họa tạo bởi AI

Trong những năm gần đây, người Việt bắt đầu quen dần với những thuật ngữ như: không gian số, xã hội số, công dân số, công nghệ số, thậm chí tôn giáo số,... Khái niệm “xã hội số” mô tả một khuôn khổ xã hội mới, nơi công nghệ là trọng tâm của cuộc sống hàng ngày, với internet và các công cụ số đóng vai trò không thể thiếu trong cách thức kết nối giữa các cá nhân và nhóm. Xã hội này được đặc trưng bởi sự trao đổi thông tin nhanh chóng trên các mạng lưới toàn cầu với tốc độ đáng kinh ngạc. (5) Có thể thấy, xã hội số là một hình thức hoạt động mới của xã hội trong đó các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, giáo dục, y tế... được tổ chức, quản lý và tương tác chủ yếu thông qua hệ thống công nghệ số, mạng kết nối internet, và dữ liệu lớn (Big Data). Để tận dụng sức mạnh của xã hội và chủ động thích ứng với cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 411/ QĐ-TTg ngày 31/03/2022 phê duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Theo đó, Xã hội số là xã hội tích hợp công nghệ số một cách tự nhiên và mặc định vào mọi mặt của đời sống, người dân được kết nối,

có khả năng tương tác và thành thạo kỹ năng số để sử dụng các dịch vụ số, từ đó, hình thành các mối quan hệ mới trong môi trường số, hình thành thói quen số và văn hoá số.

Xã hội số có các đặc trưng cơ bản như: Công dân số, kết nối số và văn hoá số. Công dân số được đặc trưng bởi danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số. Kết nối số được đặc trưng bởi khả năng kết nối mạng của người dân, bao gồm tỷ lệ người dân được phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng và tỷ lệ người dùng Internet. Văn hoá số được đặc trưng bởi mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức độ sử dụng số trên mạng, mức độ sử dụng các dịch vụ y tế số, giáo dục số của người dân. (6)

Về bản chất, xã hội số chính là sự thay đổi về chất cách thức tương tác và kết nối xã hội từ kiểu truyền thống sang phương thức kết nối số hóa ở các lĩnh vực và đối tượng có nhu cầu được số hóa trong đời sống xã hội thông qua hệ thống hạ tầng công nghệ - kỹ thuật số và truyền thông số phát triển mạnh, hiện đại, phù hợp với xu thế công nghệ số (như IoT, AI, Big Data, Blockchain,...) của thế giới.

Có thể thấy, kinh tế, chính trị, truyền thông, y tế,... là những lĩnh vực đang biến đổi mạnh mẽ từ truyền thống sang một trạng thái mới – xã hội số. Nhưng trong xu hướng phát triển mạnh mẽ trong thời đại số hóa và kết nối hiện nay, văn hoá, thậm chí cả tôn giáo, tín ngưỡng cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng đó. Những khái niệm mới như văn hoá số, tôn giáo số, nghĩa địa số, nhà thờ “ảo”,... ngày càng phổ biến. Do vậy, như nhận định trong QĐ số 04 của Thủ tướng, việc phát triển xã hội số đi đôi với tạo dựng các giá trị văn hoá phù hợp với thời đại số sẽ tạo điều kiện cho mọi người tiếp cận, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hoá thế giới, làm giàu đời sống tinh thần của người Việt Nam. (7)

Bài nghiên cứu này, chúng tôi muốn tìm hiểu về tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam trong môi trường xã hội số hiện nay, từ góc độ tôn giáo học, chỉ ra những biểu hiện và một số vấn đề đặt ra. Để thực hiện được mục đích đặt ra của nghiên cứu này, ngoài việc kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình trước đây, chúng tôi cũng thu thập tư liệu thông qua các nền tảng trên internet như: facebook, youtube, tiktok,...

Phật giáo nhập thế trên không gian số

Nếu như trước đây, không gian biểu hiện tính nhập thế của Phật giáo là không gian thực như chùa chiền, các hoạt động cộng đồng trực tiếp,... thì ngày nay, khi xã hội số ngày càng phát triển thì nhiều hoạt động “nhập thế” của Phật giáo như hoạt động hoằng pháp, tư vấn tâm linh, từ thiện xã hội,... lại được diễn ra

trên các không gian “ảo” như YouTube, Facebook, TikTok, Zoom...

Có thể thấy sự phổ biến các tài khoản mạng xã hội, các website, các phần mềm trên điện thoại và trên máy tính có liên quan hay để phục vụ cho các hoạt động của Phật giáo Việt Nam nói chung và biểu hiện của sự nhập thế Phật giáo nói riêng ngày càng gia tăng.



Hình minh họa tạo bởi AI

- “Chùa online” và pháp thoại trực tuyến. Các hoạt động giới thiệu Phật pháp tới Phật tử và những người quan tâm hiện nay được thực hiện trực tuyến thay vì trực tiếp. Ưu điểm của hình thức này là số người tham dự không bị hạn chế bởi không gian vật lý cũng như khoảng cách địa lý. Có thể kể đến một số địa chỉ như: Kênh Đạo Phật ngày nay, Chùa Giác Ngộ (TP.HCM), Từ 2020 đến nay, tổ chức hàng trăm buổi pháp thoại livestream trên Facebook và YouTube, thu hút hàng chục nghìn lượt xem mỗi buổi; Thiền viện Trúc Lâm cũng như website của nhiều chùa đăng tải đều đặn video giảng pháp, khóa thiền trên YouTube, giúp Phật tử ở nước ngoài vẫn học được giáo lý và thực hành.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, điện thoại di động thông minh (smart phone) ngày càng phổ biến. Smart phone không chỉ thực hiện chức năng liên lạc mà còn “nhúng” sâu hơn vào hoạt động sống của các cá nhân, trong đó có cả tôn giáo. Rất nhiều các app (phần mềm ứng dụng) trên điện thoại di động và máy tính được viết không chỉ để truyền bá tôn giáo (giới thiệu tin tức, kinh sách, lễ nghi và tổ chức của tôn giáo) mà còn là không gian ảo để tín đồ có thể thực hành nghi lễ online. Với Phật giáo, có thể thấy những app như: Phật Sự Online, Niệm Phật, Nghe Kinh Phật, Kinh Phật, Chùa online, ... Khi Phật tử hay những người quan tâm đăng nhập những app này, họ có thể thực hiện các hành vi tôn giáo mà nếu trước đây thì học chỉ có thể thực hiện được ở ngôi chùa.

Bên cạnh các phần mềm “chùa online”, nhiều hoạt động tôn giáo có thể thực hiện từ xa (online) mà không cần phải có mặt trực tiếp như Khóa tu “An Lạc Trục Tuyến” do Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức qua Zoom, đặc biệt trong giai đoạn giãn cách COVID-19, có Phật tử tham gia từ Mỹ, Nhật, Úc, Canada..., website như *ThapNhang.com* cho phép Phật tử thực hiện các nghi lễ như “thắp nhang online”, tham khảo kinh điển (dưới dạng PDF), hoặc xem phim miêu tả cuộc đời Đức Phật, một dạng chùa số phù hợp với người ở xa hoặc không tiện đến chùa trực tiếp. (8) Hay lễ Vu Lan, Phật Đản cũng được nhiều ngôi chùa tổ chức kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến để người ở xa vẫn được tham dự và cầu siêu online. Trong những trường hợp này, tính thiêng trong nghi lễ và không gian thực hiện nghi lễ vẫn không bị suy giảm trong niềm tin của những người tham dự.

Hiện nay, nhiều ngôi chùa, đặc biệt là những ngôi chùa do các nhà sư trẻ trụ trì đều có những kênh mạng xã hội như Facebook, TikTok, Podcast, Youtube,... để không chỉ giới thiệu về các ngôi chùa đó mà còn là nơi chia sẻ bài giảng về chánh niệm, thiền tập, giáo lý đạo Phật, ... như các kênh của nhà sư Thích Tâm Nguyên hay Thích Minh Niệm, Thích Pháp Hòa, Thích Nhật Từ, Thích Trí Huệ, ... Trên Phật Sự Online (cơ quan truyền thông của Giáo hội Phật giáo Việt Nam), có nhiều thông báo về lễ khai mạc và khóa tu online bằng Zoom, ví dụ “Lễ khai mạc khóa tu online nhân lễ vía Phật A Di Đà”. Gần đây nhất là khóa tu online qua Zoom với chủ đề “Tam bảo trong tâm con” vào lúc 20h ngày 22-07-2025 của chùa Hoàng Pháp. Một số video thiền định, pháp thoại trên TikTok, Youtube đạt hàng triệu lượt xem, điều mà phương thức hoàng pháp truyền thống khó có thể đạt được.

Tất nhiên, xu hướng “chùa ảo” cũng xuất hiện trên thế giới chứ không riêng gì ở Việt Nam, *Treeleaf Zendo* là một không gian thực hành hoàn toàn trực tuyến dành cho những người thực hành Thiền không thể dễ dàng di chuyển đến Trung

tâm Thiện do vấn đề sức khỏe, sống ở vùng sâu vùng xa, hoặc do nhu cầu chăm sóc con cái, công việc và gia đình. Nơi đây mong muốn cung cấp các buổi tọa thiền, khóa tu, thảo luận, tương tác với thầy và tất cả các hoạt động khác của Tăng đoàn Phật giáo. (9)

- Không chỉ hoạt động hoằng pháp được thực hiện online, nhiều hoạt động thể hiện tính nhập thế của Phật giáo Việt Nam cũng được thực hiện trên “môi trường số.” Chẳng hạn việc kêu gọi và quản lý quyên góp qua ví điện tử, gây quỹ cộng đồng minh bạch. Việc thực hiện hoạt động từ thiện xã hội trên môi trường xã hội số giúp giáo hội kết nối nhanh các nguồn lực cứu trợ, các hỗ trợ y tế, giáo dục mà không bị ảnh hưởng bởi yếu tố không gian địa lý, hành chính. Điều này sẽ góp hoạt động từ thiện, cứu trợ đảm bảo được tính kịp thời nhưng vẫn minh bạch.

- Bên cạnh việc hỗ trợ các các vấn đề mang tính truyền thống như nghèo đói, thiên tai, bệnh tật,... Phật giáo hiện nay còn quan tâm và góp phần giải quyết vấn đề “khủng hoảng tâm lý do mạng xã hội” gây ra như áp lực so sánh, trầm cảm hay cảm giác cô đơn trên môi trường số. Các mạng xã hội như Facebook, Zalo, Tiktok... được coi là môi trường “nhạy cảm” bởi tính tương tác cao và thiếu kiểm soát nội dung. Theo nhiều nghiên cứu, bên cạnh nhiều lợi ích, mạng xã hội lại làm gia tăng nguy cơ các vấn đề tâm lý, tâm thần. Trầm cảm do mạng xã hội có thể gặp ở rất nhiều đối tượng, bao gồm cả trẻ em và người trưởng thành kèm theo rất nhiều hệ lụy khó lường khác. Trầm cảm do mạng xã hội xuất hiện do rất nhiều nguyên nhân như thiếu ngủ, cảm giác cô đơn, những thông tin tiêu cực, bị bạo lực mạng, sự ghen tỵ, ... Tuy nhiên tất cả đều có thể dẫn đến nhiều hệ lụy nguy hiểm, chẳng hạn như bộc phát các hành vi bốc đồng, tự tử do trầm cảm, do bị kích động trên mạng xã hội. Và đáng buồn hơn điều này vẫn xảy ra đâu đó trên thế giới mỗi ngày (tình trạng trầm cảm, tâm thần do mạng xã hội gây ra) (10). Với tinh thần nhập thế của mình, Phật giáo Việt Nam đã có nhiều hoạt động hỗ trợ sức khỏe tinh thần, phát triển đạo đức Phật giáo trên các nền tảng số. Các tu sĩ Phật giáo dùng giáo lý từ bi, chánh niệm, tỉnh thức để “giải độc số” cho cộng đồng, chia sẻ kỹ năng cân bằng tâm lý, giải tỏa stress, đặc biệt trong đại dịch COVID-19 hoặc với người trẻ đang trầm cảm, mất định hướng. Thầy Thích Minh Niệm với Trung tâm Hàm dưỡng tâm hồn thường xuyên chia sẻ các bài giảng về chánh niệm, chữa lành nội tâm qua YouTube và Facebook. Các buổi thiền online và podcast của thầy giúp nhiều người vượt qua khủng hoảng tâm lý, trầm cảm và mất phương hướng.

Tất nhiên, **tu sĩ Phật giáo** cũng chịu sự ảnh hưởng khi tham gia vào mạng xã hội. Để ngăn chặn tình trạng các tu sĩ trẻ đăng tải những hình ảnh, câu chuyện thiếu nghiêm túc đã gây ảnh hưởng xấu đến giáo hội và tín đồ, (11) Giáo hội đã

khuyến cáo Tăng Ni khi sử dụng mạng xã hội cần theo tinh thần chánh niệm, hướng đến xây dựng “không gian mạng an toàn” và tránh lạm dụng gây tổn hại đến thân tâm. (12) GHPGVN khuyến khích sử dụng công nghệ và mạng xã hội như Facebook, YouTube, Zalo một cách thông minh và hiệu quả trong việc hoằng pháp, vừa khai thác lợi thế truyền thông, vừa giữ gìn đạo hạnh và truyền thống tu tập “thân giáo”. “Thân giáo” nghĩa là tu hành, hành xử ngay thẳng, đạo mạo phải đi đôi với lời nói. Cách này giúp giảm căng thẳng từ thế giới ảo và không làm mất đi giá trị đời sống thực. (13)

Một số vấn đề đặt ra



Hình minh họa tạo bởi AI

- Nguy cơ “ảo hoá” đức tin. Đức tin tôn giáo là yếu tố quan trọng nhất trong mỗi tín đồ. Trong tôn giáo truyền thống, việc xác lập, thực hành và duy trì đức tin thường được gắn chặt với “không gian thiêng” và “đối tượng thiêng”, còn trong “tôn giáo số,” việc phân tách giữa tính “thiêng” và tính “phàm” là không thể. Những trải nghiệm đức tin mang tính vụn vặt, nhanh và “dễ tiêu thụ.” Đức tin không được gắn với không gian, biểu tượng thiêng mà dựa nhiều vào biểu cảm, âm thanh, hình ảnh trên không gian mạng. Biểu hiện của đức tin là việc thả các biểu tượng được mã hoá (icon, emoji, hiệu ứng) và điểm tương tác (like/share/subscribe). Điều đó đặt ra nguy cơ phổ thông hóa cái thiêng, làm cho sự linh thiêng bị tiêu dùng như một loại hình dịch vụ số. Ngoài ra, cộng đồng tôn giáo truyền thống được xây dựng chặt chẽ dựa trên niềm tin và mối quan hệ giữa Giáo hội, nhà tu hành và tín đồ hay giữa tín đồ với tín đồ trong những không gian thực. Còn trên xã hội số, mối quan hệ này dịch chuyển thành các quan hệ “ký danh” dựa trên các username, avatar với các liên kết lỏng lẻo. Các nhà tu hành tập trung vào việc tăng lượng người theo dõi thay vì tu trì đức tin,

thực hành giáo luật.

- Nguy cơ thương mại hoá và nguy cơ lợi dụng danh nghĩa Phật giáo để trục lợi của một số cá nhân. Môi trường số luôn được nhiều người mặc định là “thế giới ảo”, có thể ẩn danh, không sợ bị phát hiện trong đời thực, nên việc lợi dụng “không gian ảo” để trục lợi cá nhân là khá phổ biến, trong đó có việc trục lợi tôn giáo. Mặt khác, việc tham gia vào “xã hội số”, trở thành “công dân số” cũng đòi hỏi những kinh nghiệm và kỹ năng nhất định để không bị lợi dụng. Với tâm lý muốn tạo “phước/phúc” nhanh mà không cần phải bỏ công kiên trì tu tập và thực hành giáo lý, giáo luật mà nhiều bạn trẻ hay những người bận rộn đã bị hấp dẫn bởi những “dịch vụ tâm linh” trên không gian số bị trục lợi, lừa đảo.

- Khó kiểm soát chất lượng nội dung Phật giáo trên mạng Internet. Đặc biệt những website lợi dụng Phật giáo để trục lợi. Do tính mở của mạng internet, các thông tin đăng tải trên mạng internet còn thiếu các cơ chế xác thực nên tính đúng/sai thường khá mập mờ, dễ bị lợi dụng. Do vậy, tình trạng mạo danh tu sĩ Phật giáo, mạo danh chùa Phật giáo kêu gọi donate, bán vật phẩm, khóa học tâm linh, kêu gọi từ thiện mập mờ, hoặc thậm chí, dẫn dụ tín đồ vào tổ chức trái pháp luật đang diễn ra ngày càng nhiều.

Bên cạnh đó, không phải ai có thiện cảm với Phật giáo, thậm chí cả một bộ phận Phật tử cũng đều có hiểu biết đúng đắn về Phật Pháp, nên khi tiếp nhận thông tin về Phật Giáo trên không gian mạng, họ dễ bị định hướng sai lệch về giáo lý, giáo luật, dẫn đến thực hành sai về giáo pháp. Không những vậy, có thể gây sự hiểu nhầm và ảnh hưởng đến uy tín của giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Tạm kết

Xã hội số tạo ra những môi trường giao tiếp hoàn toàn khác so với môi trường xã hội truyền thống. Việc hiểu, thích nghi với môi trường xã hội số trong truyền bá và thực hành tôn giáo nói chung, Phật giáo và tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam nói riêng sẽ giúp chúng ta tận dụng được những lợi ích mà nó đem lại, đồng thời hạn chế những mặt trái của nó.

Vì vậy, Giáo hội Phật giáo Việt Nam cũng cần tăng cường đào tạo kỹ năng số cho tăng, ni: Xây dựng chiến lược truyền thông Phật giáo chính thống, nhằm đối trọng với thông tin lệch lạc trên không gian mạng, kết nối Phật tử qua các nền tảng mạng xã hội, hình thành cộng đồng tu học tích cực.

Tác giả: **TS. Nguyễn Hữu Thụ**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

- 1) Khoa Nhân học và Tôn giáo học, Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQGHN.
- 2) Thích Nhất Hạnh (1964), *Đạo Phật đi vào cuộc đời*, Nxb. Lá Bối, Sài Gòn, tr. 41
- 3) Thích Nhất Hạnh, Lịch sử đạo Bụt nhập thế, <https://thuvienhoasen.org/a11671/lich-su-dao-but-nhap-the-nhat-hanh>, truy cập ngày 26/3/2022
- 4) Thích Đức Thiện (2012), Phật giáo nhập thế: truyền thống và hiện đại, T/C nghiên cứu Phật học, (1), tr. 13-14
- 5) Tom Redshaw (2020), What Is Digital Society? Reflections on the Aims and Purpose of Digital Sociology, *Sociology* 54(2):003803851988011, DOI: 10.1177/0038038519880114 (dẫn theo <https://www.researchgate.net/>)
- 6) Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- 7) Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- 8) https://www.thapnhang.com/chua-long-tuyen-thua-thien-hue-vietnam/?utm_source=chatgpt.com
- 9) <https://www.treeleaf.org>
- 10) <https://tamlynhc.vn/tram-cam-do-mang-xa-hoi-19446.html>
- 11) <https://phatgiao.org.vn/tang-ni-tre-voi-viec-su-dung-mang-xa-hoi-thoi-dai-cong-nghe-so>
- 12) <https://phatgiao.org.vn/mang-xa-hoi-trong-giao-duc-tang-ni-tre-va-hoang-phap-hien-nay>
- 13) <https://www.vietnamplus.vn/nang-cao-hieu-qua-cong-tac-thong-tin-truyen-thong-phat-giao>